



BẢNG QUYỀN LỢI CHI TIẾT
BẢO HIỂM DU LỊCH LIBERTY TRAVELCARE
GÓI BẢO HIỂM: CLASSIC

Đơn vị tiền tệ: VNĐ

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỐI ĐA	CÁ NHÂN	GIA ĐÌNH
TAI NẠN CÁ NHÂN		
1. Tử vong hoặc thương tật vĩnh viễn do tai nạn Dựa theo Bảng tỷ lệ bồi thường đính kèm Quy tắc bảo hiểm.	Người lớn: 1 tỷ Trẻ em: 500 triệu	
CHI PHÍ Y TẾ		
2. Chi phí y tế ở nước ngoài Viện phí và chi phí điều trị bệnh hay thương tật phát sinh khi Người được bảo hiểm ở nước ngoài.	1 tỷ	1,7 tỷ
3. Chi phí y tế phát sinh khi trở về Việt Nam Điều trị theo dõi trong vòng 31 ngày kể từ ngày về nước (sau khi xuất viện từ một bệnh viện ở nước ngoài).	100 triệu	200 triệu
4. Thăm bệnh ở nước ngoài Chi phí đi lại cho 1 người thân hoặc bạn bè nếu Người được bảo hiểm phải nằm viện hơn 5 ngày khi ở nước ngoài.	60 triệu	
5. Chi phí ăn ở bổ sung Chi phí khách sạn cho 1 người thân hoặc bạn bè nếu Người được bảo hiểm phải nằm viện hơn 5 ngày khi ở nước ngoài.	Tổng giới hạn: 20 triệu Giới hạn mỗi ngày: 5 triệu	
6. Thăm viếng để thu xếp tang lễ ở nước ngoài Chi phí đi lại cho 1 người thân hoặc bạn bè để hỗ trợ việc chuẩn bị liên quan đến thi hài.	40 triệu	
7. Đưa trẻ em về quê quán hoặc nước thường trú Chi phí đưa trẻ em không có người trông coi của Người được bảo hiểm về nguyên xứ hoặc nước thường trú.	60 triệu	
8. Trợ cấp nằm viện ở nước ngoài Trợ cấp tiền mặt 1 triệu VNĐ/ngày khi Người được bảo hiểm nằm viện ở nước ngoài.	16 triệu	
9. Trợ cấp nằm viện ở Việt Nam Trợ cấp tiền mặt 500.000 VNĐ/ngày khi Người được bảo hiểm nằm viện ngay sau khi trở về Việt Nam	5 triệu	

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỐI ĐA	CÁ NHÂN	GIA ĐÌNH
10. Chi phí y tế liên quan đến ốm đau thai sản Chi phí thực tế.	24 triệu	
11. Trợ giúp y tế 24/24h Trên cơ sở tư vấn hoặc thu xếp.	Liên hệ hotline của Tổ chức Cấp cứu Quốc tế tại Việt Nam (ISOS Vietnam): +8428 38 247 123	
12. Chi phí điện thoại cấp cứu Chi phí điện thoại vì lý do cấp cứu y tế trong chuyến đi.	1 triệu	
VẬN CHUYỂN Y TẾ		
13. Di chuyển y tế khẩn cấp Chi phí di chuyển y tế khẩn cấp được thực hiện qua hotline của Tổ chức Cấp cứu Quốc tế tại Việt Nam (ISOS Vietnam).	Chi phí thực tế	
14. Đưa thi hài về quê quán Chi phí hồi hương thi hài của Người được bảo hiểm hoặc hỏa táng/chôn cất tại nơi tử nạn.	Chi phí thực tế	
TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ		
15. Trách nhiệm cá nhân Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý đối với Thương tật thân thể hoặc Thiệt hại tài sản của Bên thứ 3 gây ra do sự bất cẩn của Người được bảo hiểm khi ở nước ngoài.	1 tỷ	
NHỮNG SỰ CỐ NGOÀI Ý MUỐN		
16. Hủy hoặc Hoãn chuyến đi Thanh toán phần chi phí không hoàn lại của chuyến đi đã trả trước hoặc các chi phí hành chính phát sinh khi hủy chuyến đi do những tình huống không thể lường trước.	50 triệu	80 triệu
17. Rút ngắn chuyến đi Thanh toán theo tỷ lệ cho mỗi ngày trọn vẹn bị rút ngắn khi chuyến đi không được thực hiện như dự định vì những tình huống không thể lường trước.	50 triệu	80 triệu
18. Gián đoạn chuyến đi Thanh toán theo tỷ lệ cho mỗi ngày trọn vẹn không được thực hiện như chuyến đi dự định nếu Người được bảo hiểm phải nằm viện ở nước ngoài nhiều hơn 5 ngày.	30 triệu	40 triệu

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỐI ĐA	CÁ NHÂN	GIA ĐÌNH
19. Lỡ nối chuyến Thanh toán cho mỗi 6 giờ liên tục bị trì hoãn do lỡ nối chuyến khi ở nước ngoài.	3 triệu	
20. Chuyển đi bị trì hoãn Thanh toán 2,4 triệu VNĐ cho mỗi 6 giờ liên tục khi việc khởi hành của phương tiện vận chuyển dự kiến bị trì hoãn ở nước ngoài.	12 triệu	
21. Chuyển bay bị đăng ký lỗi Thanh toán chi phí ăn, ở và đi lại nếu Người được bảo hiểm không thể lên được chuyến bay dự định vì bị đăng ký lỗi.	1,6 triệu	3,2 triệu
22. Mua hàng khẩn cấp Thanh toán chi phí mua các đồ dùng cá nhân thiết yếu nếu hành lý của Người được bảo hiểm bị mất cắp hay thất lạc vĩnh viễn.	2 triệu	5 triệu
23. Hành lý đến chậm Thanh toán 2,4 triệu VNĐ cho mỗi 6 giờ liên tục hành lý đến chậm khi Người được bảo hiểm đang ở nước ngoài.	6 triệu	
24. Trợ giúp chuyển đi 24/24h Trên cơ sở tư vấn hoặc thu xếp.	Liên hệ hotline của Tổ chức Cấp cứu Quốc tế tại Việt Nam (ISOS Vietnam): +8428 38 247 123	
MẤT MẮT		
25. Mất tiền cá nhân Mất tiền vì bị trộm, cướp hoặc thiên tai khi Người được bảo hiểm ở nước ngoài.	2 triệu	5 triệu
26. Mất chứng từ du lịch Chi phí làm lại chứng từ du lịch cùng chi phí phát sinh cho việc ăn ở khách sạn và đi lại.	24 triệu	
27. Mất hoặc thiệt hại hành lý và tài sản cá nhân Tối đa 5 triệu VNĐ cho mỗi hạng mục, bộ hoặc cặp vật dụng, thiết bị; Tối đa 20 triệu VNĐ cho mỗi máy tính xách tay.	30 triệu	
28. Bảo hiểm cho mức miễn thường của phương tiện đi thuê Thanh toán phần mức miễn thường mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm phải trả trong trường hợp phương tiện đi thuê bị mất hay thiệt hại do tai nạn.	10 triệu	

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỐI ĐA	CÁ NHÂN	GIA ĐÌNH
29. Đại lý du lịch bị đóng cửa Hoàn lại các chi phí đã được trả trước cho chuyến đi nếu đại lý du lịch tại Việt Nam bị phá sản hay đóng cửa.	30 triệu	40 triệu
30. Bảo vệ nhà cửa Bảo hiểm cho mất mát hoặc thiệt hại gây ra do hỏa hoạn đối với tài sản nội thất tại nơi cư trú của Người được bảo hiểm ở Việt Nam khi không có người trông coi trong suốt chuyến du lịch.	20 triệu	
QUYỀN LỢI MỞ RỘNG		
31. Bảo hiểm trường hợp bị không tắc Hỗ trợ chi phí nếu máy bay của Người được bảo hiểm bị không tắc không chế ít nhất 12 giờ liên tục.	Tổng giới hạn: 20 triệu Giới hạn cho mỗi 12 giờ liên tục: 1,3 triệu	
32. Gia hạn tự động Nếu chuyến đi bị trì hoãn do Người được bảo hiểm bị tai nạn hay bệnh tật, hay do chuyến bay bị trì hoãn, thời hạn bảo hiểm sẽ được tự động kéo dài tương ứng với khoảng thời gian bị trì hoãn đó.	7 ngày	
33. Các dịch vụ khách sạn bị gián đoạn hay hủy bỏ Thanh toán 1,5 triệu VNĐ cho mỗi 24 giờ trong trường hợp dịch vụ khách sạn tại điểm đến bị gián đoạn hay hủy bỏ vì đình công hay bạo động.	3 triệu	

Ghi chú:

- Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo. Để có đầy đủ thông tin mới nhất về quyền lợi, điều kiện, giới hạn và điểm loại trừ, Quý Khách hàng nên tham khảo thông tin tại website BaohiemDulichLiberty.com hoặc gọi Hotline **0931 497 627** để được tư vấn chi tiết.